

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1564/TCT-DNL

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2016

V/v chỉ phí được trừ khi xác
định thu nhập chịu thuế TNDN.

Kính gửi:

- Công ty TNHH cho thuê Tài chính Quốc tế Chailease;
- Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng cục thuế nhận được công văn ACC23022016 ngày 23 tháng 2 năm 2016 của Công ty TNHH cho thuê Tài chính Quốc tế Chailease về việc chỉ phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Về vấn đề này, sau khi xin ý kiến và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 4, Điều 4 Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn quy định:

“Điều 4. Đối tượng đóng kinh phí công đoàn

Đối tượng đóng kinh phí công đoàn theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Luật công đoàn là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mà không phân biệt cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đó đã có hay chưa có tổ chức công đoàn cơ sở, bao gồm:

...

4. Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế thành lập, hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư.

...”

Tại Điều 5 Nghị định số 191/2013/NĐ-CP quy định về mức đóng và căn cứ đóng kinh phí công đoàn như sau:

“Điều 5. Mức đóng và căn cứ đóng kinh phí công đoàn

Mức đóng bằng 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động. Quỹ tiền lương này là tổng mức tiền lương của những người lao động thuộc đối tượng phải đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

...”

Tại Khoản 3, Điều 7 Nghị định số 191/2013/NĐ-CP quy định về nguồn đóng kinh phí công đoàn như sau:

“Điều 7. Nguồn đóng kinh phí công đoàn

...

3. Đối với doanh nghiệp và đơn vị có hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, khoản đóng kinh phí công đoàn được hạch toán vào chi phí sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong kỳ.”.

Tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6: Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...”

Căn cứ quy định nêu trên, về nguyên tắc Công ty chỉ được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN năm 2015 các khoản chi phí liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2015.

Tuy nhiên, theo nội dung công văn số ACC23022016 ngày 23/02/2016 của Công ty thì năm 2015 Công ty thành lập tổ chức công đoàn theo yêu cầu của Liên Đoàn lao động Quận 1, Công ty đã đóng kinh phí công đoàn năm 2013, năm 2014 theo quy định của Luật Công Đoàn và Nghị định số 191/2013/NĐ-CP vào năm 2015. Do Công ty đóng kinh phí công đoàn theo yêu cầu của Liên đoàn Lao Động Quận 1, vì vậy, trường hợp Công ty thực hiện đúng theo quy định của Luật Công Đoàn, Nghị định số 191/2013/NĐ-CP của Chính phủ thì phần trích nộp kinh phí công đoàn cho người lao động theo quy định năm 2013, 2014 và năm 2015 được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN năm 2015.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty TNHH cho thuê Tài chính Quốc tế Chailease biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để b/c);
- Vụ PC, CST - (BTC);
- Vụ CS, KK, PC-(TCT);
- Lưu: VT,TCT (VT, DNL (2b)).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Đặng Ngọc Minh